

Số: **1555**/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày **25** tháng **11** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2023
của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Công văn số 1831/TTCP-KHTH ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ Kế hoạch nêu tại Điều 1, các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện tới Thanh tra Bộ để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

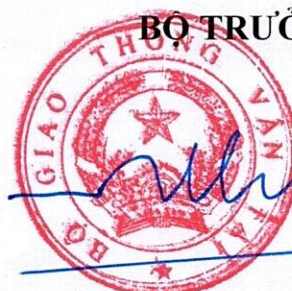
2. Giao Thanh tra Bộ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu, đề xuất điều chỉnh, xử lý các vướng mắc (nếu có) trong quá trình tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục: Đường bộ Việt Nam, Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Thanh tra các Bộ: Tài chính, Xây Dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- Các Sở GTVT; Sở GT-XD Lào Cai;
- Thanh tra các Sở GTVT; Sở GT-XD Lào Cai;
- Công thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TTr (20b).



Nguyễn Văn Thắng

KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2023 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1555/QĐ-BGTVT ngày 25/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

A. KẾ HOẠCH DO THANH TRA BỘ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

STT	Nội dung thanh tra	Đối tượng thanh tra	Thời gian dự kiến thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Thanh tra hành chính				
1	Thanh tra công tác giáo dục nghề nghiệp tại một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ GTVT.	- Các Trường Cao đẳng GTVT Trung ương: II, III, VI; - Các đơn vị có liên quan.	Quý I, II	Vụ TCCB	
2	Thanh tra công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	Cục Hàng không Việt Nam và các đơn vị có liên quan	Quý II, III		
3	Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác tổ chức quản lý thực hiện dự án: - Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Hà Nội – Vinh trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP Hồ Chí Minh; - Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang – Sài Gòn trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP Hồ Chí Minh.	Ban QLDA Đường sắt và các đơn vị có liên quan	Quý I, II		
4	Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	- Tổng công ty BĐATHH miền Nam; - Trường Đại học GTVT Thành phố Hồ Chí Minh; - Các đơn vị có liên quan.	Quý I, II		
5	Thanh tra công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản, kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí khác	Viện Chiến lược và Phát triển GTVT và các đơn vị có liên quan	Quý IV		

STT	Nội dung thanh tra	Đối tượng thanh tra	Thời gian dự kiến thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
6	Thanh tra công tác tổ chức, thực hiện nạo vét, duy tu tuyến luồng hàng hải Hải Phòng (đoạn kênh Hà Nam, Bạch Đằng, Sông Cấm).	- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc; - Các đơn vị có liên quan.	Quý IV	- Cục HHVN; - Vụ KCHT; - Cục QLĐTĐ	
II	Thanh tra chuyên ngành				
1	Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	Trung tâm đăng kiểm trên địa bàn các tỉnh: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Bình Định, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Thái Nguyên, Tuyên Quang.	Quý I, II		
2	Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật chuyên ngành của Sở GTVT trong các lĩnh vực: hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bến xe ô tô; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	Các Sở GTVT: Lâm Đồng, Hòa Bình, Hà Nội.	Quý II, III		
3	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, kinh doanh dịch vụ lai dắt tàu thuyền	- Cục HHVN và các Cảng vụ Hàng hải: Nha Trang, Tp. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Vũng Tàu; - Đơn vị kinh doanh dịch vụ lai dắt tàu thuyền trong vùng nước cảng biển thuộc trách nhiệm quản lý của Cảng vụ Hàng hải: Nha Trang, Tp. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Vũng Tàu.	Quý II, III		
4	Thanh tra công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ được phân cấp, ủy quyền quản lý.	- Khu QLDB IV; - Sở GTVT: Tuyên Quang, Lạng Sơn; - Các đơn vị có liên quan.	Quý II	- Vụ KCHT; - Cục ĐBVN.	
5	Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường	- Các Sở GTVT: Hà Tĩnh, Quảng Bình;	Quý III	- Cục ĐTNĐ;	

STT	Nội dung thanh tra	Đối tượng thanh tra	Thời gian dự kiến thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	thủy nội địa đối với các Sở GTVT được Bộ GTVT ủy quyền quản lý.	- Các đơn vị có liên quan.		- Vụ KCHT; - Cục QLĐTXD.	
6	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.	- Công ty Cổ phần: Đường sắt Nghĩa Bình; Đường sắt Phú Khánh; TTTHĐS Đà Nẵng; - Các đơn vị có liên quan	Quý I, II	Cục ĐSVN	
III	Các nội dung khác				
1	Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra	Các đối tượng thanh tra và chủ thể có liên quan	Quý I, II, III, IV		

B. KẾ HOẠCH THANH TRA DO CÁC CỤC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

TT	Nội dung thanh tra	Đối tượng thanh tra	Thời gian dự kiến thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM				
1	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe; quản lý hoạt động vận tải, kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và hoạt động bến xe ô tô khách.	Sở GTVT, cơ sở đào tạo, trung tâm đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và một số doanh nghiệp kinh doanh vận tải, bến xe ô tô khách tại các địa phương: Hưng Yên, Quảng Bình, Bình Dương, Kiên Giang.	Quý II, III, IV		
2	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo trì công trình đường bộ đối với các tuyến quốc lộ được phân cấp, ủy quyền	Sở GTVT: Thái Bình, Sơn La, Kon Tum, Bến Tre	Quý II, III, IV		
3	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, khai thác, bảo trì và thu phí đối với các dự án đầu tư bằng hình thức đối tác công tư:	Doanh nghiệp dự án và các đơn vị có liên quan	Quý II, III, IV		

	a) Dự án điều chỉnh đầu tư xây dựng cầu Yên Lệnh, QL 38, tỉnh Hà Nam và Hưng Yên b) Dự án BOT QL.1 đoạn Nghi Sơn-Cầu Giát c) Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1125-Km1153, tỉnh Bình Định. d) Dự án ĐTXD CT mở rộng cửa ngõ phía bắc TP.Bạc Liêu (Km2169+056,65-Km2178+126,79) và xử lý một số vị trí ngập nước trên QL1 tỉnh Bạc Liêu.				
II	CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM				
1	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, bảo vệ, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.	- Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh và các đơn vị có liên quan; - Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình và các đơn vị có liên quan.	Quý II		
2	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý tài sản đường sắt;	Chi nhánh Khai thác đường sắt Phú Khánh và các đơn vị có liên quan.	Quý II		
3	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều hành giao thông vận tải đường sắt.	Trung tâm Điều hành Vận tải Đường sắt và các đơn vị có liên quan.	Quý III		
4	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải đường sắt, điều kiện kinh doanh vận tải đường sắt.	Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội và các đơn vị có liên quan.	Quý III		
III	CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM				
1	Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Thanh Hóa	- Sở GTVT Thanh Hóa và các đơn vị liên quan; - Cơ quan quản lý cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Thanh Hóa; - Một số cảng, bến thủy nội địa tại Thanh Hóa.	Quý I		Bố trí Lãnh đạo Cục ĐTNĐ Việt Nam làm Trưởng đoàn thanh tra

2	Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Nghệ An	- Sở GTVT Nghệ An và các đơn vị liên quan; - Cơ quan quản lý cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Nghệ An; - Một số cảng, bến thủy nội địa tại Nghệ An.	Quý II		
3	Thanh tra công tác quản lý, đào tạo, kiểm tra, thi, cấp GCNKNCM, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa tại Sở GTVT Quảng Ninh, Hà Nội.	- Sở GTVT Quảng Ninh, Hà Nội; - Các cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện tại Quảng Ninh, Hà Nội.	Quý III	Vụ Vận tải	
IV	CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM				
1	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải.	- Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Trung tâm huấn luyện thuyền viên); - Trường Cao đẳng Duyên Hải; - Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam) - Trường Cao đẳng Hàng hải II; - Trường Cao đẳng Giao thông đường thủy II.	Quý I		
2	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật Việt Nam và các Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong công tác quản lý tàu và thuyền viên.	- Công ty CP Vận tải và Thương mại Quốc tế; - Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex; - Công ty CP Vận tải biển GLS.	Quý II		
3	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật Việt Nam và các Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong công tác quản lý và khai thác cảng biển; công tác quản lý nhà nước của Cảng vụ Hàng hải	- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn; - Các doanh nghiệp cảng biển trong vùng nước cảng biển thuộc trách nhiệm quản lý của CVHH Quy Nhơn; Công ty CP Tân Cảng Miền Trung;	Quý III, IV		



		Công ty Xăng dầu Bình Định (Bến phao xăng dầu Quy Nhơn); Công ty TNHH MTV Cảng Vũng Rô (Bến cảng Tổng hợp Vũng Rô); Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (Bến phao xăng dầu Phú Yên).			
V	CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM				
1	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật chuyên ngành hàng không về cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên của nhân viên hàng không; công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; quản lý và bảo trì công trình hàng không	Công ty Quản lý bay miền Bắc	Quý I		
2	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai thác, bảo dưỡng tàu bay	- Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet, - Công ty cổ phần Hàng không Hải Âu - Công ty Cổ phần Hàng không Hành Tinh Xanh	Quý II		
3	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về cung cấp dịch vụ hàng không; đào tạo, huấn luyện nhân viên hàng không, bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; bảo trì công trình hàng không; thực hiện giờ cất hạ cánh tại Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh	- Cảng HKQT Cam Ranh; - Công ty Cổ phần nhà ga Quốc tế Cam Ranh (CRTC); - Công ty TNHH suất ăn hàng không VINACS Cam Ranh; - Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn - Cam Ranh; - Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng (MASCO) - Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex, - Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (Skypec)	Quý II		



4	Thanh tra việc chấp hành quy định về đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không	- BAA Training Việt Nam - Trung tâm Huấn luyện bay - Tổng công ty Trực thăng Việt Nam - Trường Hàng không New Zealand	Quý III		
5	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo dưỡng tàu bay	- Công ty Hàng không Luồng dụng Ngôi Sao Việt (Vietstar Airlines), - Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay cảng hàng không Miền Nam (SAAM) - Công Ty Cổ phần Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Không AESC	Quý III, IV		